



Chưa dứt lời, tiếng nổ lớn vang dội từ phía Quận Năm, lửa bốc cháy trên từng lầu năm, mảnh vụn của phi cơ bốc cháy văng tung trong bầu trời. Hướng phi trường Tân Sơn Nhất đạn lửa từ dưới đất bắn lên trên theo đèn chớp chớp chờn của phi cơ. Từng đoàn phi cơ vẫn bay không ngừng hướng ra biển. Ngoài đường im lặng, không một bóng người hoặc xe chạy qua.

Lý nói thềm ra lệnh cho Tùng:

Đêm 28 tháng Tư, năm 1975

Àm...âm ...

Việt Cộng pháo kích nổ trong vòng đai của Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia. Trung đội ứng chiến của Lý đang trực trên góc đường Võ Tánh và Nguyễn Cư Trinh. Trung sĩ Tùng trung đội phó la lớn:

- Thiếu Úy, tụi nó pháo.

Lý đang nằm trên chiếc poncho, ngồi bật dậy, lấy nón sắt đội lên chưa kịp trả lời. Tiếng soạt... keng... của mảnh đạn pháo gạch mạnh trên nền cement xé một lỗ dài trên chiếc poncho sau lưng Lý.

Một mảnh kim loại bằng gang tay nóng hổi nằm cạnh bên ba lô ứng chiến.

- Chạm một giây là bị thương dài trên ngực.

Lý nói với Tùng:

- Cám ơn Tùng, nếu không kịp là mình dính thẹo rồi.

Tùng trả lời:

- Việt Cộng nó đang tấn công phi trường Tân Sơn Nhất.

- Coi anh em canh gác cẩn thận, Việt cộng có thể len lỏi đột nhập tấn công đêm nay. Nhân Dân Tự Vệ và lính Dù trấn giữ góc đường Trần Hưng Đạo và Võ Tánh. Mình nằm đây sẵn sàng khi có lệnh.

Tùng trả lời:

- Nếu Việt Cộng tới, thì mình có đánh lớn với tụi nó. Tui sẵn sàng ăn thua đủ đến phút chót.

Lý vỗ vai Tùng.

- Tui cũng vậy, nếu có súng hỏa tiễn bắn chiến xa, mình chơi một con lãnh một trăm ngàn tiền thưởng như Cảnh Sát Dã Chiến Bình Long hạ tụi nó.

Tùng chép miệng:

- Quân Khu Một và Hai tụi nó chiếm hết. Mình chỉ còn Quân Khu Ba và Bốn. Mụ Thân tụi nó cũng đánh tứ tung, nhưng rồi mình cũng tái chiếm lại được.

Lý ừ nhẹ, nhưng chưa biết phải trả lời sao để trấn an anh em. Lý hỏi Tùng:

- Tùng có nghe Tổng Thống Thiệu đã từ chức chưa?

Tùng ừ nhẹ:

- Ông Hương lên thay, nhưng mình vẫn vững lòng tin, súng trong tay mình, dù còn viên đạn cuối cùng tui cũng chơi xả láng. Đánh thì đánh, tui không có sợ và cũng không rút lui khi chưa có lệnh.

Lý gật đầu đồng tình với Tùng:

- Tui cũng như anh, mình chơi tới cùng, đổi mạng với tụi nó tui cũng không sợ.

Tùng với Lý và tất cả anh em Cảnh Sát Quốc Gia, các chiến hữu Nhảy Dù ở bên kia đường cũng còn tại vị trí chiến đấu. Máu nóng và tuổi trẻ của anh em cùng hàng ngũ vẫn còn giữ chiến tuyến của mình, đợi bọn Việt Cộng đến là sẵn sàng nổ súng. Bây giờ Lý không có nghĩ gì ngoài trách nhiệm và thi hành nhiệm vụ của một sĩ quan cảnh sát không cần biết ngày mai sẽ ra sao, ta thắng hay thua, chiến đấu và chiến đấu đến cùng.

Đêm 29 tháng Tư, năm 1975

Tùng đoàn phi cơ quân sự và trực thăng trên bầu trời thủ đô Sài Gòn hướng ra biển. Lý và đơn vị ứng chiến trên tầng sân thượng của trường học ngang khu công trường Quách Thị Trang và chợ Bến Thành. Khẩu đại liên đã lên đạn, hai thùng đạn kếp bên sẵn sàng, xạ thủ ngồi bên chờ lệnh. Anh em đơn vị ứng chiến vào vị trí sẵn sàng. Phía dưới đường Trần Hưng Đạo xe nhà binh chạy vùn vụt hối hả về hướng bờ sông bến Bạch Đằng. Đêm như kéo dài thêm, anh em vững tay súng không ngủ, không ai nói lời nào, tinh thần căng thẳng...

Sáng 30 tháng Tư, 1975

Ánh bình minh ló dạng, một ngày mới đến không giống như những ngày bình thường, dân chúng đi về hướng Chợ Lớn,

kê đi ngược về bến tàu. Xe gắn máy đung nhau, không ai giải quyết tai nạn, cả hai bên đứng dậy dựng xe rồi tiếp tục chạy đi. Trung tá chỉ huy trưởng họp tất cả sĩ quan lại ra lệnh chờ.

Trong buổi họp, Lý hỏi:

- Mình chờ lệnh bao lâu?

Trung tá chỉ huy trưởng trả lời:

- Bộ Tư Lệnh ra lệnh chờ, sẽ có xe đến rước mình đi. Còn đi đâu thì chưa rõ.

Anh em vây chung quanh radio nghe Tổng Thống Dương Văn Minh nói chuyện.

- Lệnh buông súng đầu hàng, đơn vị ở tại chỗ chờ bàn giao.

Trong khi nghe lệnh đầu hàng, nét mặt của Trung Tá Chỉ Huy Trưởng nghiêm lại, đôi mắt đảo ngầu và trầm ngâm suy nghĩ, tính toán. Lý thấy thương người chỉ huy đàn anh nhưng không biết phải nói lời nào để an ủi.

Lý hỏi:

- Mình đánh hay đầu hàng hả Trung tá?

Anh em cùng lên tiếng:

- Mình không thể buông súng, tụi Việt Cộng không tha Cảnh Sát mình đâu.

- Đánh đi Trung tá, đánh... đánh...

Trung tá CHT đưa tay lên ra hiệu anh em im lặng:

- Trung tâm hành quân gọi điện đến, mười lăm phút sau sẽ có xe đến rước mình về Bộ Tư Lệnh và sẽ có lệnh mới sau.

Xe đổ quân tại sân cờ Bộ Tư Lệnh, chung quanh tất cả phòng đều vắng lặng không có bóng người.

Trung tá ra lệnh tan hàng, mọi người về

đơn vị mình...

Lần tan hàng sau cùng đó đã năm mươi năm rồi nhưng chưa có lần nào tập họp lại những nỗi niềm uất ức vẫn chan chứa trong tim. Năm mươi năm tiếng còi tập họp vẫn còn văng vẳng trong tâm hồn và trong giấc mơ của Lý. Thời gian đi qua không trở lại, người cảnh sát xưa vẫn lưu lại một nét hào hùng. Bạn cùng khóa, bạn cùng chung đơn vị tan hàng năm xưa nay ai còn, ai mất và đang ở đâu?

1978 Trại Tỵ Nạn Songkhla Thái Lan

Chiều lại chiều về bên bờ biển Thái Lan, bóng hoàng hôn chìm dần tận chân mây, Hòa nhìn về hướng quê nhà, mắt gọi nét buồn đăm chiêu xa xăm. Hòa không nói lời nào, và chỉ nhẹ thở dài trước tình cảnh một đứa con sắp chào đời và một đứa con đang bị bệnh trên tay cần được chăm sóc, trong trong lúc đang không nhà, không nơi nương tựa và lần đầu tiên trong cuộc sống gia đình, Hòa vì đi theo chồng phải chịu cảnh tối ngủ trong trại ghe, không màn chiếu, nằm co ro ôm lấy nhau để sưởi ấm thì biết ra sao ngày sau? Mỗi sáng chồng đi theo tàu đánh cá, Hòa bồng con bước những bước nặng nhọc của thai phụ đi dọc theo bờ biển kiếm chỗ làm thuê để đổi lại bữa cơm chiều cuối ngày. Ở quê nhà, cha mẹ, anh em, ai biết mình đang lưu lạc ở một làng xa xôi trên đất Thái không nơi nương tựa. Mình sẽ ra sao đây trong những tháng ngày sắp đến? Hòa tự hỏi và không tìm được câu trả lời cho chính mình. Em nhìn anh, mà trong lòng mang nỗi buồn rười rượi, trên môi với nụ cười gượng gạo héo hắt che dấu nỗi lo sầu trong tâm hồn. Ôm em trong lòng anh an ủi, dù khổ cực nhưng ít ra mình cũng có được không khí tự do. Sau cơn mưa, ngày

mai trời lại sáng. Câu an ủi này được lặp đi lặp lại như một khúc nhạc ngân nga, như đoạn kinh cứu rỗi để khóa lấp nỗi lo âu trong tâm hồn đang lên cơn sốt vô vọng.

Sau ba tháng tại biên giới Thái Lan, gia đình Lý được đưa đến trại tỵ nạn, chan chứa niềm vui và hy vọng, nhưng gian khổ cuộc đời vẫn theo đuổi em. Với tay trắng, lại sắp đến ngày con chào đời và những thứ cần thiết cho mẹ và bé thơ đã làm em lo lắng nhiều hơn mừng rỡ. Trong những ngày ngắn còn lại, em cố gắng làm bánh bán điểm tâm buổi sáng cho những kẻ may mắn có thân nhân giúp đỡ hoặc còn có tiền trong trại tỵ nạn để kiếm chút tiền lo cho con sắp chào đời và lo toan những việc cần thiết vì trong lúc sinh nở không thể làm gì thêm được nữa.

“Trắng da vì bởi phấn dôi, đen da vì bởi em ngồi chợ trưa”. Thật đúng với hoàn cảnh của em qua câu ví von xót xa và nghiệt ngã này. Những ai đã trải qua dưới ánh nắng nóng như thiêu đốt của khung trời đất Thái sẽ thông cảm hơn. Anh đau nhói trong tim và tìm cách chia sẻ cùng em khi nắng nóng làm da em mỗi ngày càng đen sạm hơn. Tuy nhiên em vẫn mặc cho ánh mặt trời hung hãn, mặc kệ bụi nóng thay phấn sáp phủ lên mặt. Em lấy mây và ánh nắng chói chang che trên người và mặc cho đời đem đến những nhọc nhằn, khó khăn cho đến ngày chuyển bụng sanh con trong trạm y tế dành cho những người tỵ nạn.

Nhìn lại những người vô gia cư sống trên đất Mỹ, họ vẫn còn nhiều may mắn hơn, khi con của họ được sinh ra thì họ là công dân của Mỹ, được xã hội và quốc gia Mỹ thừa nhận là công dân. Thật đau lòng, em

là người Việt Nam và số phận dân Nam cả mấy ngàn năm lập quốc, chưa bao giờ có trẻ con chào đời trong hoàn cảnh không nhà, không cửa, không quốc gia nào nhận. Dân Do Thái sau nhiều năm lưu vong khắp thế giới, đại đa phần cũng đã trở về đất nước. Còn dân Việt lưu vong khổ ải, bị giết ngoài biển khơi không còn chứng tích, cũng chỉ vì muốn thoát khỏi chế độ gông cùm của cộng sản nhưng không biết tình trạng lưu vong, mất quê hương của người dân Việt sẽ kéo dài bao nhiêu thế hệ và cho đến bao giờ?

Chỗ ngủ dành cho mỗi người tại trại tỵ nạn Songkhla bị giới hạn trong năm tấc bề ngang. Chung quanh không có cửa, không vách, không có màn che nên gió buổi chiều mang theo hơi mát lạnh từ biển vào. Tôi phải lấy vải che chung quanh mùng để cản bớt gió lạnh len vô làm lạnh mẹ con Hòa. Ngày đi lãnh thực phẩm cho gia đình, tôi lãnh được một hộp cá, miếng bí đao và mấy cọng rau muống. Với hai vợ chồng, một con trai bốn tuổi, con gái nhỏ mới sinh được một tuần, tôi nghĩ mình phải làm thực phẩm cho hấp dẫn để mấy mẹ con có bữa cơm ngon lành nên tôi đã tự chế ra cách nấu nướng bằng cách lấy cá hộp nấu pha nước cá mè với bột và khi làm ra món này ai ăn cũng chê. Tôi thật cảm thấy hối hận và tự trách mình tại sao lại đi làm món ăn cho đàn bà mới sinh con ăn với mùi cá hộp tanh hôi!. Ba mươi năm sau, mỗi lần nhắc đến món cá hộp lẫn bột Hòa vẫn còn cảm nhận cái mùi tanh tanh pha với bột đặc quánh màu hồng hồng làm cho Hòa rùng mình...

Những Ngày Đầu Định Cư Trên Đất Mỹ

Mùa đông lạnh giá. Thật là câu nói đơn giản để diễn tả sự lạnh lẽo nơi mới định

cư, nhưng nó chưa đủ để nói lên thấm thía cái lạnh lẽo, cô đơn, nhớ quê nhà, gia đình, sự mất mát trong tâm hồn của những người vừa trốn chạy khỏi ngục tù công sản và đang lạc lõng, tha hương. Vợ chồng tôi được người anh họ đem về đùm bọc nơi căn nhà trong xóm vắng nhỏ nghèo với những người Mỹ già hàng xóm. Anh họ tôi làm nghề quét dọn trong bệnh viện mỗi đêm. Trong nhà có một sưởi dầu cổ điển chỉ đủ ấm một vùng chung quanh lò sưởi. Anh nhường chỗ cạnh lò sưởi cho hai bé và chúng tôi, còn anh thì trùm người với túi ngủ qua đêm. Chúng tôi co ro và tự nhốt mình chung quanh lò sưởi, quần áo cũ mùa đông của người Mỹ tốt bụng nơi anh làm đem tặng, chúng tôi khoác lên người để chống lạnh. Người Mỹ không cùng quê hương không cùng dân tộc, lại chia sẻ giúp đỡ lúc mình thiếu thốn, nhưng tại quê hương Việt Nam thì sao? Bao nhiêu người? Bao nhiêu thế hệ? Sống lặng lẽ chiến đấu và hy sinh cả cuộc đời riêng tư, cả sinh mạng của chính mình để bảo vệ sự an lành cho lý tưởng tự do dân tộc. Trận chiến đã kết thúc, kẻ được thời chiến thắng, bạo tàn lại càng bạo tàn hơn, Việt Cộng thăm sát chính dân Việt mình và anh em quân, dân cán chính Việt Nam Cộng Hòa.

Ngày mai là ngày đầu tiên tôi phải đi đến trường học Anh văn để có thể nói vài câu tiếng Mỹ và đi xin việc làm. Tôi không có mơ gì về tương lai và sự nghiệp, chỉ nghĩ đến làm sao có thực phẩm cho con ăn, có mái nhà cho con ở trong thế giới mới giá lạnh này. Đó là giấc mơ đơn giản đầu tiên của tôi khi đến Mỹ.

Trời lạnh hơn, nhiệt độ xuống thấp dưới zero. Tôi phải đi qua mấy dốc cao chập

chùng và đến tận phía dưới mới đón được phương tiện di chuyển công cộng. Tuyết trắng phủ dày hơn trên đường, Tôi không có lựa chọn nào khác hơn là đi dưới trời đông tuyết rơi và vượt qua dốc cao này. Ngoài đường vắng lặng không một bóng người, tuyết cao lên tới gối, cây bên đường tuyết nặng trĩu đè trên cành, ống khói trên mái nhà nhả làn khói trắng nhàn hạ sưởi ấm bên bếp lửa hồng. Tôi bước từng bước chân, phải đưa chân cao lên mới khỏi phải vấp ngã trên mặt tuyết. Chân mang giày đi bộ, không ngăn được lạnh và nước, tôi cảm thấy tê lạnh từ phía dưới đưa lên. Làm sao chống được lạnh ghê người, lạnh vào tận trong xương, cái lạnh không diễn tả và chia sẻ được, làn da mặt tái xám lại, môi khô nứt, hai hàm răng nhai vào nhau kêu lên một nhịp điệu không thành lời. Chân và tay hình như không còn cảm giác lạnh nữa, trở nên cứng, cử động khó hơn. Tôi cố bước nhanh hơn cho máu chạy nhanh, bàn tay che mũi để tránh khí lạnh lại luôn vào người. Tôi xuống dốc đồi, chân bước nhẹ hơn nhưng tôi đã trượt té nhiều lần làm ướt quần ngoài. Tôi phải đi nhanh cho kịp chuyến xe sắp đến, trễ chuyến xe tôi phải đứng ngoài trời hơn một giờ để có chuyến kế tiếp. Tôi phải đi và phải vượt qua con đường phía trước, tôi không muốn mình bị bỏ lại lần nữa. Tôi đã từng bị bỏ rơi, tôi hiểu cảnh bị bỏ rơi đau đớn như thế nào? Tôi bị bỏ rơi bởi những vị chỉ huy cao cấp đáng kính vì tình thế bất buộc hay vì nhiệm vụ, hay vì lý do nào khác, nhưng cảm giác bị bỏ rơi cứ dần vạt trong tim, cứ nghẹn ngào tức tởm và tự hỏi tại sao? tại sao? Đã bao năm qua biến cố này được lắng trong tim, cảm giác này hôm nay lại trở về, tôi không muốn nhận cảm giác này lần nữa, tôi phải vượt qua

con đường phía trước để lần nữa tìm lối đi và cuộc sống cho tôi, cho con tôi, và cho thế hệ sau. Không có mình thì không có thế hệ sau, mình không cố gắng vượt qua thì thế hệ sau sẽ ngại ngùng khi gặp những khó khăn. Tôi đã bỏ cả thời trai trẻ để làm tròn nhiệm vụ đối với đất nước trong thời chinh chiến. Còn lại chút thời gian, không cho chính tôi mà tôi cố làm cho thế hệ sau. Chỉ mong sao, những bước chân âm thầm của cha và mẹ chẳng những đem cho con một tương lai bình đẳng, cho thế hệ sau, và cho kẻ chiến thắng biết rằng con đường trước mặt khó khăn cũng không ngăn cản được bước chân, nghị lực của thế hệ Việt Nam Cộng Hòa yêu nước.

#### Tái Định Cư

Bốn năm sau, chúng tôi di chuyển một đoạn đường dài vượt qua chiều ngang của nước Mỹ, đoạn đường hơn ba ngàn dặm từ Washington D.C. đến California. Chuyến đi được soạn trên bản đồ như cuộc hành quân viễn chinh xuyên qua sa mạc nhưng bản đồ lại có thêm những đường vẽ bằng viết chì vòng vòng không ngay thẳng của con gái út tôi. Khi khám phá ra sự nghịch ngợm của con, tôi hỏi:

- Sao con vẽ trên bản đồ của ba vậy?
- Con ghi trên bản đồ cho ba biết đường đi.
- Sao con biết mình đi đâu?
- Mình đi tới đây, rồi tới đây...

An vừa nói vừa lấy viết chì chỉ địa điểm trên bản đồ như rất rành đường đi. Lời thơ ngây và tiếng trẻ trong trẻo, tôi lắng nghe tiếng con và nhìn nét dễ thương của con gái rồi hôn trên má của nó:

- Con dễ thương lắm. Ủ, cha con mình sẽ đi theo con đường này.

- Con thương ba nhiều thật nhiều.

Nói xong An vòng tay qua cổ tôi ôm hôn tôi trên má, vừa hôn vừa nói tí lia:

- Con thương ba, con thương ba...

Nụ hôn của con gái yêu thương là một niềm an ủi lớn lao đối với tôi và đã làm cho tôi hết mỗi mệt để chuẩn bị cho chuyến đi dài trong những ngày sắp tới.

Gia đình tôi buộc lòng phải di chuyển tìm nơi nắng ấm và dễ sống hơn ở Knoxville là nơi tạm cư lần đầu đến nước Mỹ. Những năm định cư sống tại vùng đất lạnh này, Nguyên con trai lớn thường hay ho vì lạnh, công việc làm với đồng lương thật thấp, không có tương lai. Hòa và tôi cùng quyết định di chuyển. Chuyến đi này hai vợ chồng và hai con không phải vượt trùng dương, nhưng phải đi đoạn đường hơn ba ngàn dặm qua những đoạn đường chưa một lần đi qua. Nhìn đất nước Mỹ lớn rộng và thật đẹp, tôi cảm ơn nước Mỹ đã cho gia đình tôi được cơ hội sống theo sự lựa chọn con đường tương lai của chính mình và gia đình. Chiếc xe đầu tiên tôi không đủ tiền mua dù vợ chồng tôi đã hết sức dành dụm trong hai năm để có được. Người anh họ cho thêm để đủ mua được chiếc xe Nova tám trăm đô. Chiếc xe làm phương tiện để giúp đưa chúng tôi về khung trời nắng ấm. Hòa chưa có bằng lái xe, nên tôi phải giữ tay lái vượt con đường vạn dặm trên đường tìm tương lai trên đất mới. Nhìn hai con với gò má đỏ ửng trong khi vượt qua sa mạc trước khi đến ranh giới của đất Cali. Hòa lấy khăn nhúng vào nước đá rửa mặt cho con, chiếc xe cũ không có máy lạnh, cánh cửa kính được

quay thấp, hơi nóng hừng hực hai bên đường hoang sơ chỉ có sỏi, vách đá khô cằn không cỏ cây, không thấy sinh vật trên vách đá bị bào mòn hàng triệu năm qua.

Gia đình tôi đến San Jose sau bảy ngày vượt sa mạc, rừng núi, qua những vùng đất thưa dân, những vùng đất phì nhiêu, thành phố với những tòa nhà cao vút. Tôi chỉ còn đủ tiền mượn một căn hộ để dọn vào và phải ngủ trên sàn nhà không có gì cao hơn mặt đất, ngoài cái TV trắng đen để trên thùng giấy. Năm mươi đồng còn lại là vốn liếng cho cuộc sống đầu trên mảnh đất được mệnh danh là thung lũng Hoa Vàng.

Dọn vào căn apartment một phòng, gia đình Hòa chỉ có mấy cái nôi và quần áo mặc, không có nệm, không có bàn, cả gia đình không có vật dụng nào cao hơn mặt thảm. Sau khi trả tiền cọc và tiền nhà, gia đình Hòa chỉ còn năm mươi đồng để chi phí cho những ngày tháng hiện tại. Tương lai? Câu trả lời sẽ dành cho ngày mai. Chiếc xe Nova cũ đưa gia đình tôi vượt hơn ba ngàn dặm đến nơi an toàn hy vọng nó sẽ không bỏ cuộc sớm trong khi cả gia đình chỉ trông cậy vào nó để làm phương tiện đi kiếm sống. Còn những ngày tháng tới sẽ là những bài toán nhức đầu khi chưa có việc làm...

Qua một tuần, Lý chưa tìm được việc làm, còn Hòa nhận được việc làm trong một xưởng tiện. Nhân viên toàn là đàn ông người Mỹ và Mỹ, không một bóng người đàn bà hoặc người Việt. Đáng người thấp và nhỏ thó, đứng không cao hơn máy tiện nên Hòa được sự quan tâm đặc biệt. Ông xếp cung cấp một bụi cây cao hơn một feet cho Hòa có thể bước lên đủ cao để chạy máy. Kinh nghiệm mang theo chỉ sáu

tháng trong trường học chỉ là những căn bản sử dụng máy, do vậy Hòa phải mang kiến thức toán học riêng của mình ra sử dụng trong việc đo đạc và làm việc. Mỗi ngày tan sở Lý và con đến hãng rước về, Hòa lên xe mệt nhoài, tay chân rã rượi, nằm dựa vào ghế nhắm đôi mắt chỉ mỉm cười nửa miệng và trả lời câu hỏi thăm của con chỉ vài tiếng ngắn ngủi.

- Má mi khoẻ không? Con nhớ má mi...

Hòa nắm tay con: “Má mi cũng nhớ con lắm, Má mi hơi mệt, nhưng về nhà tắm là khoẻ ngay”.

Con biết Hòa đang mệt nên không hỏi nhiều: “Thôi má mi nghỉ, về con chăm sóc cho má mi”. Về nhà, cả gia đình im lặng, kể cả An là đứa nhỏ nhất. Có lẽ An cũng hiểu được Hòa đang mỗi mệt, cần nghỉ ngơi sau mười hai giờ đứng làm trong xưởng tiện.

Sau ba tháng làm việc, Hòa được xếp gọi vào nói chuyện. Thường thì sau ba tháng, nhân viên được cho lên lương và trở thành thường trực. Nhưng... những cái nhưng này thật là trái lý lẽ của bình thường.

Xếp nói với Hòa: “Tôi cho cô biết, cô làm không có kinh nghiệm trong công việc nên tôi sẽ bớt lương cô năm mươi cent một giờ.” Hòa rất ngạc nhiên nhưng vẫn im lặng chưa trả lời, thì xếp nói tiếp: “Cô trả lời tôi là cô còn muốn làm hay nghỉ việc?”. Hòa trả lời ngay không do dự: “Tôi vẫn còn muốn ở lại làm, không nghỉ.” Làm sao nghỉ được? Hòa nói thầm: “Nó bớt một đồng cũng không thôi việc vì Lý chưa tìm được việc làm thì lấy tiền đâu mà sống? Tiền đâu mà trả tiền nhà?”

Công việc đầu đời trong xưởng tiện xưởng chừng như thiêu hủy hết những mộng ước

đầu đời nơi đất Mỹ và làm tiêu tan tất cả hy vọng của Hòa, nhưng Hòa đã can đảm chấp nhận với cố gắng vượt mức và cuối cùng Hòa đã chiến thắng cái sợ hãi và vượt qua những giai đoạn đầu khó khăn nhất trong cuộc đời. Hai mươi năm sau, Hòa, Lý cùng Thái An tốt nghiệp đại học cùng năm. Cha mẹ đến dự lễ ra trường của An, và tháng sau An đến dự lễ ra trường của cha mẹ. Hai học trò già mái tóc đã có nhiều đóm trắng, cùng ôm con với mái tóc óng mượt của tuổi xuân chụp hình kỷ niệm để đời.

Hát Quốc Ca Việt Nam Cộng Hòa.

Hơn ba mươi năm sau khi tan hàng ngày 30 tháng tư năm 1975, anh em khóa 6 đoàn tụ. Trước khi nhập tiệc, mọi người cùng hòa ca bài quốc ca Việt Nam Cộng Hòa. Nhìn lá cờ vàng ba sọc đỏ treo trên tường, tôi đã rưng rưng ngấn lệ, cất tiếng ca theo nhưng tôi hát không nên lời vì nghẹn nghẹn trong cổ. Tôi để những giọt nước mắt sung sướng trào ra ướt má. Lần tan hàng tại sân cờ Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia năm đó tưởng chừng không bao giờ có dịp hát và nhìn lại ngọn cờ thiêng liêng thân yêu mà bao năm thế hệ của tôi đã mất rất nhiều xương máu và nước mắt cùng lý tưởng một đời để bảo vệ lá cờ thiêng liêng này.

Cảnh Sát Quốc Gia ơi, tôi đã sống với lý tưởng Danh Dự, Trách Nhiệm của một Sĩ Quan CSQG, dù đã nhận lệnh tan hàng đã hơn nửa thế kỷ qua!

Tặng các bạn trẻ sau lần tan hàng cùng mang lý tưởng Quốc Gia.

Tặng Bà Xã cùng chung chia sẻ thăng trầm hơn năm mươi năm cuộc đời.

Lathrop July 2024. **Lý K6**